TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **452**/2026/HS-ST
Ngày: 22 - 7 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thành Thị Thu Trang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Vương Thị Khánh Loan
2. Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhi là thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai với hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai và Đ cầu thành phần tại Phân trại tạm giam T1 - Trại giam số 01 Công an tỉnh Đ đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 427/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 445/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng V
Sinh năm 1984 tại tỉnh Vĩnh Long.
Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam.
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Trình độ học vấn: Lớp 10/12 - Nghề nghiệp: Lao động tự do.
Nơi cư trú:
- Nơi đăng ký thường trú: Ấp L, xã L, tỉnh Vĩnh Long.
- Nơi ở: Khu phố Q, phường T, thành phố Đ.
(Địa chỉ cũ: Khu phố C, phường T, thành phố Đ.)
Họ tên cha: Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1964 (đã chết).
Họ tên mẹ: Lê Thị R, sinh năm 1964 (còn sống).

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Họ tên vợ: Mai Thị Hồng H, sinh năm 1984 (đã chết). Bị cáo có 02 con sinh năm 2010 và năm 2015.

Tiền án:

- Ngày 30/10/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu (nay là Toà án nhân dân Khu vực 3 - Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2017. Bị cáo V chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/11/2021.

- Ngày 19/4/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (nay là Toà án nhân dân Khu vực 1 - Đồng Nai) xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo V chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2024.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2026, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T – Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Đ.

(Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Nguyễn Hoàng V là người sử dụng trái phép chất ma tuý.

Khoảng 15 giờ ngày 10/01/2026, Thông qua đối tượng tên T (không rõ lai lịch) giới thiệu, V đi bộ đến khu vực cổng phụ Bến xe B, địa chỉ số D, đường N, phường T, thành phố Đ gặp và mua của người đàn ông (không rõ tên, lai lịch) 03 gói ma túy tổng hợp (dạng đá) với giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Sau khi mua được ma tuý, V cất giấu 03 gói ma tuý trên trong chiếc ví da màu nâu và để vào túi quần phía sau bên phải V đang mặc rồi đi đến khu vực bãi đất trống thuộc phường T, thành phố Đ tìm nơi sử dụng. Tại đây, V lấy 01 gói ma tuý ra sử dụng hết một phần, phần còn lại V tiếp tục cất giấu trong chiếc ví da, mục đích để sử dụng sau. Sau khi sử dụng ma tuý xong, V đi đến Nhà nghỉ "Hạnh Phúc", địa chỉ số A, tổ B, khu phố C, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ) thuê phòng số 103 để nghỉ.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường T tiến hành kiểm tra nhà nghỉ "Hạnh Phúc" phát hiện bắt quả tang Nguyễn Hoàng V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nên lập hồ sơ để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng V đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

+ 03 (ba) túi zip kích thước lần lượt là: 6,5x04cm, 05x3,5cm, 2,5x02cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, thu giữ của Nguyễn Hoàng V, đã được niêm phong có chữ kí của Nguyễn Hoàng V và hình dấu tròn mộc đỏ của Công an phường T;

+ 01 (một) lọ chứa mẫu nước tiểu của Nguyễn Hoàng V.

+ 01 (một) ví màu nâu (không rõ nhãn hiệu, đã cũ) Nguyễn Hoàng V dùng để cất giấu ma tuý;

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, IMEI1: 970401600348805, IMEI2: 970402600348803 của Nguyễn Hoàng V không sử dụng vào việc phạm tội.

(Bút lục số 01, 02, 29, 34, 35).

Tại Bản kết luận giám định số 175/KL-KTHS ngày 16/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ (nay là Phòng K Công an thành phố Đ) đã kết luận:

"Mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: **1,8269** gam loại: Methamphetamine".

(Bút lục số: 38).

Tại bản kết luận giám định số 174/KL-KTHS ngày 16/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ (nay là Phòng K Công an thành phố Đ) kết luận:

"Mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Hoàng V được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma tuý loại Methamphetamine và sản phẩm chuyển hoá của Methamphetamine trong nước tiểu."

2. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 281/CT-VKSBH-HS ngày 03/7/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hoàng V mức án từ 05 năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Những chứng cứ xác định có tội: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 10/01/2026, tại phòng số 103, Nhà nghỉ "Hạnh Phúc", địa chỉ số A, tổ B, khu phố C, phường T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đ), Nguyễn Hoàng V đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,8269 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị Công an phường T phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

- Về tội danh: Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 281/CT-VKSBH-HS ngày 03/7/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội. Bị

cáo cũng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp và cố tình vi phạm. Hồ sơ thể hiện bị cáo có hai tiền án, trong đó có một tiền án bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai) xử phạt về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung. Đồng thời cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) gói niêm phong số 175/KL-KTHS ngày 16/01/2026 của Phòng K Công an thành phố Đ.

+ 01 ví da màu nâu của Nguyễn Hoàng V do không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, số IMEI1: 970401600348805, IMEI2: 970402600348803 cho Nguyễn Hoàng V do không liên quan đến việc phạm tội.

[4] Về các nội dung khác có liên quan đến vụ án:

Đối với Nguyễn Hoàng V đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 10/01/2026, V không thuộc diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý, quản lý sau cai nên không cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Công an phường T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với đối tượng tên T và người đàn ông (không rõ lai lịch) có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý cho V, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 01 năm 2026.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) gói niêm phong số 175/KL-KTHS ngày 16/01/2026 của Phòng K Công an thành phố Đ.

+ 01 ví da màu nâu của Nguyễn Hoàng V do không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, số IMEI1: 970401600348805, IMEI2: 970402600348803 cho Nguyễn Hoàng V do không liên quan đến việc phạm tội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hoàng V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự TP Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân TP Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an TP Đồng Nai;
- VKSND TP Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Thành Thị Thu Trang